

Số: /BGTVT-VT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

V/v quản lý hoạt động của xe bồn bánh có gắn động cơ theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Luật Đường bộ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Triển khai thực hiện Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật Đường bộ và các quy định liên quan đến hoạt động của xe bồn bánh có gắn động cơ, Bộ GTVT đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các Sở, Ngành liên quan thực hiện một số nội dung sau:

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện khoản 2 Điều 48 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộⁱ: “2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bồn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ tại địa phương.” và quy định tại khoản 2 Điều 24ⁱⁱ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ để ban hành quy định đối với hoạt động của xe bồn bánh có gắn động cơ trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Căn cứ các quy định tại: (1) khoản 5 Điều 7ⁱⁱⁱ; khoản 5, khoản 12 và khoản 13 Điều 56^{iv}; Điều 66^v của Luật Đường bộ, (2) Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ để thực hiện tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với nội dung nêu tại mục 1 Công văn này. Trong đó lưu ý một số yêu cầu sau:

a) Quản lý chặt chẽ, đúng đối tượng, phạm vi và tính chất hoạt động của xe bồn bánh có gắn động cơ đã được quy định tại Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Luật Đường bộ. Rà soát các tuyến đường, lộ trình hoạt động của xe bồn bánh có gắn động cơ đã được phê duyệt hoặc chuẩn bị phê duyệt để đảm bảo không ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông.

b) Hướng dẫn các đơn vị tham gia hoạt động kinh doanh phải đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, minh bạch và bảo đảm trật tự, an toàn cho giao thông chung của địa phương.

c) Kiểm soát chặt chẽ loại phương tiện này đảm bảo phù hợp với hạ tầng giao thông; tăng cường giám sát chất lượng dịch vụ và chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe bồn bánh có gắn động cơ trên địa bàn.

3. Chỉ đạo các đơn vị kinh doanh vận tải, đơn vị vận tải nội bộ kiểm soát chặt chẽ, thực hiện đúng các điều kiện về người điều khiển và phương tiện theo quy định của pháp luật, đảm bảo hoạt động đúng tuyến đường, phạm vi, thời gian.

Bộ Giao thông vận tải đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Noi nhậm:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thanh tra Bộ;
- Các Vụ: Pháp chế, Vận tải, Kết cấu hạ tầng giao thông;
- Cục Đường bộ Việt Nam;
- Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, V.tài.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Nguyễn Duy Lâm

i Điều 48:

“Điều 48. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách, hàng hóa phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

- a) Được cấp chứng nhận đăng ký xe và gắn biển số xe; bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;
- b) Niêm yết tên và số điện thoại của tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải; niêm yết giá cước vận tải đối với vận chuyển hành khách;
- c) Bảo đảm đúng thời gian và phạm vi hoạt động.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ tại địa phương.”

ii Khoản 2 Điều 24:

“2. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức giao thông trên các tuyến đường bộ đang khai thác, sử dụng thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn, kiểm tra cơ quan, tổ chức thực hiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này.

Từ ngày 15 tháng 02 năm 2025: đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, chỉ tổ chức hoạt động trên các tuyến đường có đặt biển báo tốc độ khai thác tối đa 30 km/h áp dụng cho tất cả các phương tiện tham gia giao thông; đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, chỉ tổ chức hoạt động trên các tuyến đường có đặt biển báo tốc độ khai thác tối đa 50 km/h áp dụng cho tất cả các phương tiện tham gia giao thông. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ lịch trình, thời gian và phạm vi hoạt động của xe bốn bánh có gắn động cơ theo đúng quy định của pháp luật.”

iii Khoản 5 Điều 7:

“5. Kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ mà không có giấy phép kinh doanh vận tải theo quy định của pháp luật hoặc kinh doanh không đúng giấy phép.”

iv Điều 56:

- Khoản 5 Điều 56: “5. Kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ gồm kinh doanh vận tải hành khách và kinh doanh vận tải hàng hóa. Kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ là việc tổ chức, cá nhân thực hiện ít nhất một trong các công đoạn gồm: điều hành phương tiện và lái xe hoặc quyết định giá cước vận tải để vận tải hành khách, hàng

hóa trên đường bộ nhằm mục đích sinh lợi, trừ các hoạt động vận tải nội bộ được quy định tại khoản 12 Điều này.”

- Khoản 12 Điều 56: “12. Hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ là hoạt động vận tải không kinh doanh, không thu tiền cước, chi phí vận tải được tính vào chi phí quản lý, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc dịch vụ của người vận tải; bao gồm hoạt động vận tải người nội bộ và hoạt động vận tải hàng hóa nội bộ và được quy định như sau:

a) Hoạt động vận tải người nội bộ bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ là việc cơ quan, tổ chức sử dụng xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ để vận tải cán bộ, công nhân viên, người lao động hoặc trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên của cơ quan, tổ chức đó;

b) Hoạt động vận tải hàng hóa nội bộ bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ là việc cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng xe ô tô chở hàng, xe ô tô chuyên dùng, xe bốn bánh có gắn động cơ để vận tải sản phẩm, hàng hóa do cơ quan, tổ chức, cá nhân đó sản xuất hoặc trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu, nhiên liệu để phục vụ quá trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc dịch vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó.”

- Khoản 13 Điều 56: “13. Đơn vị kinh doanh vận tải phải có bộ phận quản lý an toàn. Đơn vị kinh doanh vận tải, đơn vị hoạt động vận tải nội bộ phải bảo đảm công tác quản lý an toàn giao thông trong hoạt động vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ.”.

v) Điều 66:

“Điều 66. Vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ

1. Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sử dụng xe bốn bánh có gắn động cơ để kinh doanh vận tải phải thực hiện theo quy định của Luật này và quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật và có giấy phép kinh doanh vận tải được sử dụng xe bốn bánh có gắn động cơ để kinh doanh vận tải.

3. Cá nhân không được sử dụng xe bốn bánh có gắn động cơ để vận tải người nội bộ, trừ mục đích kinh doanh vận tải hành khách. Tổ chức được sử dụng xe bốn bánh có gắn động cơ để vận tải nội bộ và phải thực hiện theo quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.”